

Số: /QĐ-BCĐCQĐT Đăk Lăk, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-UBQGCPĐT ngày 21/10/2020 của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk;

Căn cứ Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc kiện toàn Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 161/TTr-STTTT ngày 21/12/2020 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 07/QĐ-BCĐCQĐT ngày 19/02/2019 của Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, các tổ viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UB Quốc gia về CPĐT;
- VPCP, Bộ TTTT;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, TH (Ph_15b).

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH
THƯỜNG TRỰC UBND TỈNH
Nguyễn Tuấn Hà**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCQĐT ngày /01/2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
- Quy chế này áp dụng đối với các Ủy viên Ban Chỉ đạo, Các Tổ viên Tổ Giúp việc và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

- Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban Chỉ đạo và các thành viên không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
- Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số tỉnh Đắk Lắk.
- Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

- Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số và Xã hội số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng ban

Giúp Trưởng ban chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban thay mặt Trưởng ban lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số của tỉnh được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số của tỉnh trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, phục vụ phát triển Kinh tế số, Xã hội số của tỉnh.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số của tỉnh.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban quyết định các vấn đề liên quan; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, Phó Trưởng ban liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

Điều 6. Tổ trưởng Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Trưởng ban, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của

Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

2. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số của tỉnh. Bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình khác.

3. Chủ trì đề xuất và chuẩn bị các nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng ban, Phó Trưởng ban; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

4. Thành lập và phân công nhiệm vụ cho các nhóm công tác của Tổ Giúp việc; chỉ đạo Tổ Giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo khen thưởng các ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc và các sở, ban, ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

Điều 7. Cơ quan thường trực, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

b) Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số của tỉnh.

c) Lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; quản lý, sử dụng và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

2. Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

a) Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho các tổ viên trong Tổ giúp việc và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về hoạt động của Tổ giúp việc.

b) Tham mưu cho Trưởng ban phân công các thành viên trong Ban Chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số, nền kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.

c) Giúp Tổ trưởng đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số và xã hội số của tỉnh.

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng đảm bảo an toàn thông tin mạng phục vụ xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số và Xã hội số.

e) Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số.

d) Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

e) Định kỳ hàng quý báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc.

f) Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Tổ trưởng giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần, Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban hoặc theo đề nghị của Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số của tỉnh và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ Giúp việc họp định kỳ một quý một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Tổ Giúp việc.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Thường trực, Tổ Giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực hiện nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao; phối hợp với Tổ Giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ Giúp việc được triệu tập các thành viên của Tổ Giúp việc và huy động chuyên gia làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông trong

thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc được bố trí từ ngân sách Nhà nước cấp vào kinh phí sự nghiệp hằng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Sở Thông tin và Truyền thông quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc theo quy định của Nhà nước.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để xem xét hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị địa phương mình phối hợp chặt chẽ với Tổ Giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chuyển đổi số, Kinh tế số, Xã hội số thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, các ủy viên Ban Chỉ đạo, các ngành, các cấp của tỉnh phản ánh kịp thời về cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Trưởng ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.